

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/2024/HS-ST
Ngày 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Hải; ông Cù Xuân Phú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại Hội trường UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2023/TLST-HS ngày 26/12/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 08/8/1971, tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1932; có vợ là Nguyễn Thị L1, sinh năm 1974 và 02 người con, lớn nhất 29 tuổi, nhỏ nhất 22 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 08/10/2023 chuyển tạm giam từ ngày 14/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Thái Anh T1, sinh năm 1994; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Thế M, sinh năm 1960; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bằng các biện pháp nghiệp vụ, Công an huyện H xác định Nguyễn Văn L, sinh năm 1971, trú tại thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên ngày 08/10/2023, Công an huyện H

lập tổ công tác, tiến hành theo dõi, giám sát đối tượng. Đến 19 giờ 50 phút cùng ngày, tổ công tác phát hiện L đi bộ vào vườn nhà ông Nguyễn Thế M, sinh năm 1960, địa chỉ tại thôn H, xã S, huyện H rồi ngồi xuống dùng tay bới lá tại một góc cây bưởi trong vườn. Khi L đi ra giữa vườn nhà ông Nguyễn Thế M thì tổ công tác tiến hành kiểm tra, qua sơ vấn ban đầu Nguyễn Văn L khai nhận đến lấy ma túy đã cất giấu trước đó ở góc cây bưởi trong vườn nhà ông M để cất giấu chỗ khác nhằm thuận lợi cho việc bán cho người khác, nhưng do sợ bị phát hiện nên chưa kịp lấy. Lực lượng chức năng yêu cầu Nguyễn Văn L đi lại cây bưởi nêu trên rồi dùng tay vạch lá cây ở góc ra thì phát hiện 01 lọ thủy tinh màu nâu kích thước chiều cao khoảng 06cm, đường kính lọ thủy tinh khoảng 03cm, bên trong có 35 viên nén màu hồng. Nguyễn Văn L khai nhận 35 viên nén màu hồng là ma túy, loại Hồng phiến của L mua về cất giấu để bán lại cho người khác nhằm mục đích kiếm lời. Kiểm tra trên người của L phát hiện một số đồ vật gồm: Trong túi quần phía sau bên trái có một chiếc ví màu nâu, bên trong có số tiền 200.000đ, trong túi quần bên trái có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0393.642.011. Xét thấy hành vi của Nguyễn Văn L là vi phạm pháp luật nên tổ công tác đưa L về trụ sở UBND xã S biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Theo kết quả giám định số 929/KL-KTHS ngày 13/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: 35 viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,4936gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 247, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Văn L nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho người khác hưởng tiền lời. Để thực hiện ý định của mình, khoảng đầu tháng 8 năm 2023 (L không nhớ rõ ngày), L đón xe buýt từ Quốc lộ H xuống khu vực vòng xuyên thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm, quá trình trao đổi L biết người này có thể mua được ma túy, loại H1 phiến nên L nhờ mua 3.000.000đ, người đàn ông đồng ý và đi về hướng Bệnh viện huyện Đ. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông quay lại đưa cho L 01 lọ thủy tinh bên trong có 38 viên hồng phiến, L trả tiền rồi đi về. Để cất giấu ma túy, L để lọ thủy tinh dưới gốc cây bưởi trong vườn ông Nguyễn Thế M ở cùng thôn phủ lá phía trên, chờ khi có người mua sẽ bán lại kiếm lời. Sáng ngày 08/10/2023, Thái Anh T1, sinh năm 1994, trú tại thôn B, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh hỏi mua 300.000đ tiền Hồng phiến, L đến vườn nhà ông M lấy 03 viên H1 phiến từ lọ thủy tinh cho vào ống hút dài khoảng 02cm, dán kín hai đầu bỏ trong vỏ bao thuốc lá đưa đến vị trí bánh trước máy cày đang đỗ bên đường cạnh nhà văn hóa thôn H, rồi liên hệ cho T1 đến lấy (Sau khi mua được ma túy, T1 đưa về sử dụng hết). Số ma túy còn lại L cất giấu vào chỗ cũ, khoảng 19 giờ 50 phút, ngày 08/10/2023, L đến khu vực cất giấu ma túy để đưa đi cất giấu chỗ khác nhằm tiện cho việc mua bán thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

- *Vật chứng thu giữ:*

+ 3,4963 gam Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn 2,978gam được cho vào 01 túi ni long trong suốt, cùng toàn bộ vỏ bao gói được cho vào 01 phong bì thư gián kín, trên mép gián có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và Nguyễn Văn L;

+ 01 lọ thủy tinh màu nâu, cao 06cm, đường kính chỗ rộng nhất 03cm;

+ 200.000đ tiền Ngân hàng N;

+ 01 chiếc ví màu nâu, đã cũ;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 0393.642.011.

Toàn bộ vật chứng trên đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS-HK ngày 26/12/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan, bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 08 giờ 15 phút, ngày 08/10/2023, tại khu vực gần nhà văn hóa thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn L đã có hành vi bán 03 viên H1 phiến cho Thái Anh T1 với giá 300.000đ, sau đó T1 đã sử dụng hết số H1 phiến. Ngoài ra, vào hồi 19 giờ 50 phút, ngày 08/10/2023 Nguyễn Văn L còn bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt giữ về hành vi tàng trữ 3,4936 gam Methamphetamine (loại Hồng phiến) nhằm mục đích để bán lại cho người khác để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ

luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống. Do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội thì bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có anh trai Nguyễn Văn C là Liệt sỹ, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với hành vi phạm tội và tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng một số hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Nguyễn Văn L, không có nghề nghiệp ổn định, do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo là phù hợp và có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamine là vật cấm lưu hành, còn toàn bộ vỏ, bao gói, lọ thủy tinh (dùng để đựng ma túy), 01 chiếc ví cũ (dùng để đựng tiền bán ma túy) là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với chiếc điện thoại di động N1 105 là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc khi bán ma túy, còn số tiền 200.000đ là do bị cáo phạm tội mà có nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại và số tiền (còn chiếc thẻ sim gắn trong chiếc điện thoại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy).

Trong quá thực hiện hành vi phạm tội bị cáo thu lợi bất chính số tiền 300.000đ từ việc bán ma túy cho Thái Anh T1, nhưng quá trình điều tra mới thu giữ ở bị cáo số tiền 200.000đ, do vậy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Hình sự tuy thu ở bị cáo số tiền 100.000đ.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng; tội danh truy tố; mức hình phạt; xử lý vật chứng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về các nội dung khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn L, do L không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Nguyễn Văn L đã cất giấu số ma túy ở vườn nhà ông Nguyễn Thế M, nhưng ông M hoàn toàn không biết, nên ông M không liên quan đến hành vi phạm tội của L.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thái Anh T1 không cấu thành tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý vi phạm hành chính là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư màu trắng có dòng chữ “CÔNG AN HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, được dán kín, mép dán có chữ ký của các thành phần gia niêm phong và bị cáo Nguyễn Văn L, bên trong có 2,9780gam Methamphetamine đựng trong 01 túi ni lông trong suốt cùng toàn bộ vỏ, bao gói; 01 lọ thủy tinh màu nâu chiều cao khoảng 06cm, đường kính chỗ rộng nhất khoảng 03cm; 01 chiếc ví màu nâu đã cũ.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 (tịch thu, tiêu hủy thẻ sim số 0393.642.011 gắn trong điện thoại)

(Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; còn số tiền theo Giấy ủy nhiệm chi số 11 ngày 28/12/2023).

- Truy thu, sung công Nhà nước số tiền 100.000đ ở bị cáo Nguyễn Văn L.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- CA huyện Hương Sơn;
- THADS huyện Hương Sơn;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA; VPTA.

Mai Văn Đạt